

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thập và ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với:

- Các bị cáo:

1. Trần Quang D, sinh năm 1993 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang S và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị Diệu L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 16/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/6/2023 đến nay; có mặt.

2. Phùng Mạnh Q, sinh năm 2001 tại quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 261 tổ 27, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: thôn 3 Th, xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn L (đã chết) và bà Kim Thị Thanh T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/6/2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Lã Văn Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/5/2023, Trần Quang D đang ở nhà tại thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam thì Lã Văn Tr - sinh năm 1980, trú tại thôn Đội 3, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam gọi điện thoại cho D để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy (dạng ngựa), D đồng ý và hẹn Tr đến phòng trọ của anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1996 thuộc thôn Đội 4, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó D đi xe ôm xuống khu vực chợ R thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Đến nơi, D gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang đứng một mình ở lề đường, D lại gần hỏi "*Anh có ma túy ngựa không để cho bốn trăm nghìn*", người đàn ông nhìn D rồi nói "*Có đưa tiền đây*". D lấy trong túi quần đang mặc ra số tiền 400.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người đàn ông đó. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đưa cho D 01 gói được gói ngoài bằng túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng. D cầm lấy bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi bắt xe ôm đi về. Đến 11 giờ cùng ngày, D về đến phòng trọ của anh Phạm Xuân Đ thì gặp Phùng Mạnh Q là bạn của D đang có mặt ở đó, lúc này anh Đ không có mặt ở phòng trọ. Khoảng 30 phút sau, thấy có người gõ cửa, D biết là Lã Văn Tr đến nên đã lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 01 gói được gói ngoài bằng túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng đưa cho Q và nói "*Đưa cái túi này cho thằng kia cho anh, rồi cầm 500.000 đồng vào đưa cho anh*". Q biết đó là gói ma túy mà D bán cho khách nên cầm đi ra ngoài cửa phòng trọ để bán cho Tr giúp D. Gặp Q, Tr đưa 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Q cầm tiền bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc nhưng chưa kịp đưa gói ma túy cho Tr thì Q đã bị Công an phát hiện, Q liền thả gói ma túy xuống nền nhà ngay cạnh vị trí Q đang đứng. Q khai nhận đó là túi ma túy của Trần Quang D đang ở trong phòng trọ vừa đưa cho Q mang ra để bán. Lực lượng Công an đưa Phùng Mạnh Q đi vào trong phòng trọ thì gặp Trần Quang D, D cũng thừa nhận gói ma túy trên là của D đưa cho Q để bán.

Thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ tại nền nhà ngay cạnh vị trí Phùng Mạnh Q đang đứng 01 gói được gói ngoài bằng túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Phùng Mạnh Q đang mặc: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Lã Văn Tr đang mặc: 01 mảnh giấy, một mặt màu xanh trên mặt giấy có dòng số 555, một mặt màu trắng có ghi dãy chữ và số KP18081983 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quang D tại thôn 5, xã A, huyện B và chỗ ở của Phùng Mạnh Q tại thôn 3 Th, xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,449g (Không phải bốn trăm bốn mươi chín gam) loại: Methamphetamine”.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-MT ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Trần Quang D, Phùng Mạnh Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q. Xử phạt bị cáo Trần Quang D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo Phùng Mạnh Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine hoàn trả lại sau giám định và 01 mảnh giấy.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng, các bị cáo đều hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm

giữ, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định về ma túy, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/5/2023, tại phòng trọ của anh Phạm Xuân Đ thuộc thôn Đội 4, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam; Trần Quang D đã nhờ Phùng Mạnh Q bán trái phép 0,449 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Lã Văn Tr với giá 500.000 đồng, Q đã nhận đủ số tiền 500.000 đồng nhưng chưa kịp giao ma túy cho Tr thì đã bị phát hiện, bắt quả tang.

Trong vụ án này, Trần Quang D là người đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch và nhờ Phùng Mạnh Q giao hộ ma túy cho Lã Văn Tr nên giữ vai trò thứ nhất. Phùng Mạnh Q biết đó là ma túy D bán cho Tr để kiếm lời nhưng vẫn đồng ý giao hộ D, trực tiếp đưa gói ma túy cho Tr và cầm tiền nên Phùng Mạnh Q đồng phạm với Trần Quang D và giữ vai trò người giúp sức.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Quang D là đối tượng có đặc điểm nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phùng Mạnh Q không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần phải cách ly các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên thấy, bị cáo Phùng Mạnh Q giữ vai trò đồng phạm giúp sức nên áp dụng hình phạt nhẹ hơn bị cáo Trần Quang D.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thấy các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản, tài liệu đã thu giữ:

- Đối với số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh giấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền do Trần Quang D, Phùng Mạnh Q phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Theo bị cáo Trần Quang D khai nhận thuê một người đàn ông chở xe ôm không quen biết để đi đến khu vực chợ R thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định rồi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của Trần Quang D, hồ sơ vụ án không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ xác định được nguồn gốc số ma túy trên.

- Ngày 20/6/2023, Lã Văn Tr đã có hành vi đưa số tiền 500.000 đồng cho Phùng Mạnh Q để mua Methamphetamine. Tuy nhiên, Tr chưa nhận được ma túy thì Q đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Lã Văn Tr về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Quá trình điều tra xác định tại thời điểm Trần Quang D và Phùng Mạnh Q thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy ở phòng trọ của anh Phạm Xuân Đ thuộc thôn Đội 4, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam thì anh Đ không có mặt ở đó và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Phạm Xuân Đ.

- Quá trình điều tra Trần Quang D khai nhận đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen cùng số thuê bao điện thoại 0357538399 để giao dịch mua bán ma túy với Lã Văn Tr trước khi đi mua ma túy, do điện thoại hết pin nên D đã sạc điện thoại và để ở trên giường trong phòng ngủ của D; Lã Văn Tr trình bày ngày 25/5/2023 Tr mượn điện thoại của một người đàn ông không quen biết đang đi đường để liên hệ với Trần Quang D hỏi mua ma túy. Quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà ở của D và qua làm việc với bà Trần Thị H - sinh năm 1961 (là mẹ đẻ của D), trú tại thôn 5, xã A, huyện B nhưng bà H không biết chiếc điện thoại của D ở đâu. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không thu giữ được các điện thoại liên quan đến vụ án để xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

Xử phạt bị cáo Phùng Mạnh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 289/KTHS và 01 mảnh giấy. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 28/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Quang D, Phùng Mạnh Q; mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng